

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ

Số 5661 Ngày 12/05/2023

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 798/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 12 tháng 5 năm 2023

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu nộp hồ sơ, tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2023 - 2025

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019.

Căn cứ Luật Lưu trữ ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BNV ngày 20/11/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn giao, nhận tài liệu vào Lưu trữ lịch sử các cấp;

Căn cứ Chỉ thị số 35/CT-TTg ngày 07/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác lập hồ sơ và giao nộp hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ cơ quan, Lưu trữ lịch sử;

Tiếp theo Quyết định số 772/QĐ-UBND ngày 05/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Danh mục các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu hồ sơ, tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 991/TTr-SNV ngày 08/5/2023.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thu nộp hồ sơ, tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn của các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2023 - 2025 (có danh sách cụ thể kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo việc thu thập, chỉnh lý tài liệu lưu trữ tại cơ quan, đơn vị; lựa chọn hồ sơ, tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn và thống kê mục lục, hồ sơ tài liệu nộp lưu; thực hiện việc giao nộp tài liệu, các công cụ tra cứu hồ sơ, tài liệu nộp lưu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn đến thời hạn nộp lưu về Lưu trữ lịch sử tỉnh theo quy định (bao gồm hồ sơ, tài liệu có thời hạn bảo quản

vĩnh viễn của các đơn vị trực thuộc cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu tài liệu vào Lưu trữ lịch sử tỉnh Điện Biên).

2. Giao Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể từng năm; phối hợp, hướng dẫn, thống nhất thời gian giao, nhận; tổ chức thu nộp hồ sơ, tài liệu các cơ quan, tổ chức có giá trị bảo quản vĩnh viễn đảm bảo đúng thời gian quy định.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh; (B/c).
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

**DANH SÁCH**  
**CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC GIAO NỘP TÀI LIỆU**  
**VÀO LƯU TRƯ LỊCH SỬ TỈNH ĐIỆN BIÊN GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 12/5/2023*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)*



| Số TT | Tên cơ quan, tổ chức   | Thời gian của tài liệu nộp lưu    |
|-------|--|-----------------------------------|
| 1     | Sở Giao thông vận tải  | Tài liệu từ năm 2004 đến năm 2012 |
| 2     | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội                                      | Tài liệu từ năm 2010 đến năm 2012 |
| 3     | Sở Giáo dục và Đào tạo   | Tài liệu từ năm 2006 đến năm 2012 |
| 4     | Sở Tài nguyên và Môi trường  | Tài liệu từ năm 2012 trở về trước |
| 5     | Sở Kế hoạch và Đầu tư  |                                   |
| 6     | Sở Xây dựng  |                                   |
| 7     | Sở Tư pháp   | Tài liệu từ năm 2013 trở về trước |
| 8     | Sở Khoa học và Công nghệ   |                                   |
| 9     | Sở Thông tin và Truyền thông   |                                   |
| 10    | Ban Dân tộc  |                                   |
| 11    | Ban Tiếp Công dân (Văn phòng UBND tỉnh)                                  |                                   |
| 12    | Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ)                                    |                                   |
| 13    | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Sở Nông nghiệp và PTNT)           |                                   |
| 14    | Chi cục Chăn nuôi Thú y và Thủy sản (Sở Nông nghiệp và PTNT)             |                                   |
| 15    | Chi cục Thủy lợi và Phòng chống thiên tai (Sở Nông nghiệp và PTNT)       |                                   |
| 16    | Chi cục Phát triển nông thôn và Kinh tế hợp tác (Sở Nông nghiệp và PTNT) |                                   |

|    |   |
|----|---|
| 17 | Chi cục Kiểm lâm (Sở Nông nghiệp và PTNT)   |
| 18 | Chi cục quản lý chất lượng và Phát triển thị trường nông sản (Sở Nông nghiệp và PTNT) |
| 19 | Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (Sở Y tế)                                      |
| 20 | Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm (Sở Y tế)   |
| 21 | Toà án nhân dân tỉnh  |
| 22 | Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh   |
| 23 | Cục Thi hành án dân sự tỉnh   |
| 24 | Viễn thông Điện Biên  |
| 25 | Bưu điện tỉnh Điện Biên   |
| 26 | Cục Thống kê tỉnh Điện Biên   |
| 27 | Cục thuế tỉnh Điện Biên   |
| 28 | Cục Hải quan tỉnh Điện Biên   |
| 29 | Bảo hiểm Xã hội tỉnh Điện Biên  |
| 30 | Kho bạc Nhà nước tỉnh Điện Biên   |
| 31 | Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh  |
| 32 | Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Điện Biên                    |
| 33 | Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Điện Biên     |
| 34 | Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Điện Biên                                  |
| 35 | Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Điện Biên   |
| 36 | Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Điện Biên                             |
| 37 | Chi nhánh Ngân hàng phát triển khu vực Điện Biên - Lai Châu phòng giao dịch Điện Biên |
| 38 | Ban Quản lý dự án các công trình Dân dụng và  |

|    |   |
|----|---|
|    | Công nghiệp tỉnh  |
| 39 | Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông tỉnh                          |
| 40 | Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh |
| 41 | Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư xây dựng tỉnh Điện Biên                  |
| 42 | Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Điện Biên                                   |
| 43 | Công ty Cổ phần Lạc Hồng Điện Biên  |
| 44 | Công ty Cổ phần Cấp nước Điện Biên  |
| 45 | Công ty Cổ phần In Điện Biên  |
| 46 | Công ty TNHH Quản lý Thủy nông Điện Biên                                  |
| 47 | Công ty Cổ phần Giống Nông nghiệp   |
| 48 | Công ty Cổ phần Công trình giao thông                                     |
| 49 | Công ty Điện lực Điện Biên  |
| 50 | Công ty Xăng dầu Điện Biên  |
| 51 | Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên                              |
| 52 | Trường Cao đẳng Nghề tỉnh Điện Biên                                       |
| 53 | Hội Chữ thập đỏ tỉnh  |
| 54 | Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh   |
| 55 | Liên minh Hợp tác xã  |
| 56 | Hội Luật gia  |
| 57 | Hội Đông y  |
| 58 | Hội Cựu Thanh niên xung phong   |
| 59 | Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi, người mù                         |
| 60 | Hội Khuyến học  |
| 61 | Hội Nhà Báo   |

|    |  |                                      |
|----|--|--------------------------------------|
| 62 | Hội Nạn nhân chất độc da cam/Điôxin                        |                                      |
| 63 | Hội Người cao tuổi   |                                      |
| 64 | Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật                     |                                      |
| 65 | HĐND và UBND huyện Tủa Chùa                                |                                      |
| 66 | HĐND và UBND huyện Mường Ảng                               |                                      |
| 67 | HĐND và UBND huyện Mường Chà                               |                                      |
| 68 | HĐND và UBND thị xã Mường Lay                              |                                      |
| 69 | HĐND và UBND huyện Tuần Giáo                               |                                      |
| 70 | HĐND và UBND thành phố Điện Biên phủ                       |                                      |
| 71 | HĐND và UBND huyện Mường Nhé                               |                                      |
| 72 | HĐND và UBND huyện Nậm Pồ                                  |                                      |
| 73 | HĐND và UBND huyện Điện Biên                               |                                      |
| 74 | HĐND và UBND huyện Điện Biên Đông                          |                                      |
| 75 | Công an tỉnh   |                                      |
| 76 | Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh                                    |                                      |
| 77 | Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh                          |                                      |
| 78 | Sở Ngoại vụ  |                                      |
| 79 | Thanh tra tỉnh   | Tài liệu từ năm 2013<br>đến năm 2015 |
| 80 | Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn                     |                                      |
| 81 | Sở Nội vụ  |                                      |
| 82 | Sở Tài chính   |                                      |
| 83 | Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch                            |                                      |
| 84 | Sở Công Thương   |                                      |
| 85 | Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân tỉnh |                                      |